

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 48/PDVN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH PALDO VINA

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Đồng Lạng, xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 0210 3860 600

Email: paldovina@paldovina.com

Mã số doanh nghiệp: 2600304973

Số giấy chứng nhận HACCP: Sản phẩm được sản xuất tại các nhà máy của Công ty TNHH Paldo Vina đã có giấy chứng nhận HACCP như sau:

STT	Số giấy chứng nhận	Ngày cấp	Nơi cấp	Thông tin cơ sở sản xuất
1	N724811	06/06/2025	GIC	- Công ty TNHH Paldo Vina Địa chỉ: Cụm công nghiệp Đồng Lạng, xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam. - Ký hiệu cơ sở sản xuất: F1 (được in trên bao bì sản phẩm)
2	TQC.05.5545	26/09/2024	Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận TQC CGLOBAL	- Chi nhánh Tây Ninh Công ty TNHH Paldo Vina Địa chỉ: Lô B20.2, đường C3, Khu công nghiệp Thành Thành Công, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam. - Ký hiệu cơ sở sản xuất: F2 (được in trên bao bì sản phẩm)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm:

MÌ VỊ BÒ CAY KORENO PREMIUM

2. Thành phần:

- **Vất mì:** Bột mì (62% khối lượng), dầu cọ tinh luyện, tinh bột khoai mì, chất làm dày (1420), muối, chất nhũ hóa (chất ổn định (420(ii)), dầu đậu nành, chất nhũ hóa (322(i), 475)), gluten lúa mì, chất ổn định (451(i), 501(i)), chất làm dày (412, 405), chất tạo xốp (500(i)), chất chống oxy hóa (320, 321), phẩm màu tự nhiên (Riboflavin từ *Bacillus subtilis*).

- **Gói gia vị:** Bột gia vị bò (2,7% khối lượng), muối, bột hương bò (1,7% khối lượng) (sử dụng hương tự nhiên và giống tự nhiên), đường tinh luyện, chất điều vị (621), bột nước tương, bột tỏi, dextrose monohydrate, bột ớt (0,09% khối lượng), chất điều vị (631, 627), bột gia vị (chiết xuất nấm men, chất điều vị (621)), bột gừng, chất điều chỉnh độ acid (331(iii)), bột tiêu đen, phẩm màu tự nhiên (paprika oleoresin), chất tạo cay oleoresin capsicum (0,01% khối lượng).

- **Gói rau sấy khô:** Cà rốt, hành lá, nấm, ớt lát (0,07% khối lượng).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 08 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng gói theo quy cách sau:

Đóng gói dạng gói lẻ:

+ Sản phẩm được đóng gói dạng gói lẻ với Khối lượng tịnh 100 g/ gói.

+ Đóng thùng: 2,4 kg (24 gói x 100 g).

- Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng gói bên trong bằng bao bì cấu trúc phức hợp, lớp màng trong cùng tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm là CPP đảm bảo phù hợp quy định an toàn vệ sinh thực phẩm của Bộ Y tế, bên ngoài được đóng bằng thùng carton.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1 Công ty TNHH Paldo Vina.

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Đồng Lạng, xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

Ký hiệu cơ sở sản xuất: F1

5.2 Chi nhánh Tây Ninh Công ty TNHH Paldo Vina.

Địa chỉ: Lô B20.2, đường C3, Khu công nghiệp Thành Thành Công, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

Ký hiệu cơ sở sản xuất: F2

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3

2. QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0.2
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	0.2

3. Tiêu chuẩn nhà sản xuất:

- 3.1 Chỉ tiêu hóa - lý:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Mức tối đa
1	Độ ẩm	%	10.0

- 3.2 Chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Mức tối đa
1	TSVSVHK	CFU/g	10^6
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10^3
3	<i>E.coli</i>	CFU/g	10^2
4	<i>S.aureus</i>	CFU/g	10^2
5	<i>Cl. Perfringens</i>	CFU/g	10^2
6	<i>B.cereus</i>	CFU/g	10^2
7	TSBTNM-M	CFU/g	10^3

- 3.3 Chỉ tiêu dinh dưỡng:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Khoảng dao động
1	Giá trị năng lượng	Kcal/100g	332 ~ 498
2	Hàm lượng chất đạm	g/100g	6,8 ~ 10,2
3	Hàm lượng carbohydrat	g/100g	49,7 ~ 74,5
4	Hàm lượng đường tổng số	g/100g	1,6 ~ 2,4
5	Hàm lượng chất béo	g/100g	10,9 ~ 17,1
6	Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	5,3 ~ 7,9

11/01/2011

7	Hàm lượng Natri	mg/100g	1624 ~ 2436
---	-----------------	---------	-------------

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

Phù Ninh, ngày 23 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)



김기홍

GIÁM ĐỐC MARKETING
Kim Ki Hong

200mm

10mm

85mm

160mm

85mm

10mm

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Đun sôi 450 ml nước.
Pour 450 ml water into a pot and boil.
- Cho vát mì, gói gia vị, gói rau vào nồi cùng lúc, nấu trong 4 phút.
Put noodles, powder soup and vegetable together into boiling water and simmer for additional 4 minutes.
- Tắt bếp, múc ra bát và thưởng thức.
Turn off, serve in bowl and enjoy.

* Sợi mì mềm, dai hòa quyện với vị cay biến truyền thống của Hàn Quốc.
* Sợi mì tẻ trong từng sợi mì chỉ có công nghệ chế biến tiên tiến của Hàn Quốc.

Paldo Vina là công ty thực phẩm & đồ uống đến từ Hàn Quốc



Fun & Yum



paldo
Fun & Yum

Công nghệ
Hàn Quốc
한국 기술

KORENO PREMIUM

코레노 PREMIUM

MÌ VỊ BÒ CÂY
Thơm ngọt vị bò
Cay nồng lan tỏa



4 NẤU PHÚT

Khối lượng tịnh: 100 g

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm

paldo Fun & Yum

KORENO PREMIUM

Chịu trách nhiệm về sản phẩm bột:
CÔNG TY TNHH PALDO VINA
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Bình Dương, xã Phú Minh, tỉnh Phú Thọ.
Số 9 KINH LÂM MI 280 0243.7724.280

Vết Nấm
Điện thoại: 84-210-3860600
Website: <http://paldo.vn>

Sản xuất tại:
F1: CÔNG TY TNHH PALDO VINA
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Bình Dương, xã Phú Minh, tỉnh Phú Thọ.
Vết Nấm
F2: CHI NHÃN TÂY NINH (CÔNG TY TNHH PALDO VINA)
Địa chỉ: Lô B202, đường C3, Khu công nghiệp Thành Thành Công, phường Trưng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Số hiệu 50 sản xuất F1: 72 xem bên cạnh thông tin chi tiết MSK, H50
Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo và tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp.
Ngày sản xuất & Hạn sử dụng: Xem trên bao bì sản phẩm.
* Sản phẩm có chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ lúa mì, gluten lúa mì, dầu mè.
* Nếu chế biến ngay sau khi mở gói.
* Tránh để gần nguồn nhiệt nóng, sản phẩm có mùi mạnh.
* Không sử dụng nếu sản phẩm qua hạn.

8 936028 640039

Hàng giả mạo có thể bị phạt.

ISO 22000:2018 HACCP

THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG	Thành phần dinh dưỡng tính cho 100 g (1 khẩu phần ăn):
Năng lượng	415 Kcal
Chất đạm	8,5 g
Carbohydrat	62,1 g
Bột gạo	2 g
Chất béo	14 g
Chất béo bão hòa	6,6 g
Natri	2030 mg

Thành phần dinh dưỡng tính cho 100 g (1 khẩu phần ăn):

Vát mì: Bột mì (62% khối lượng), dầu có tinh luyện, tinh bột khoai mì, chất nhũ hóa (420), muối, chất nhũ hóa (chất ổn định (420(ii)), dầu đậu nành, (1 Khẩu phần ăn)).

Chất nhũ hóa (412, 405), chất tạo xốp (500(i)), chất chống oxy hóa (320, 321), làm dày (420), muối, chất nhũ hóa (451(i), 501(i)), chất nhũ hóa (420), chất tạo xốp (500(i)), chất chống oxy hóa (320, 321), làm dày (412, 405), chất tạo xốp (500(i)), chất chống oxy hóa (320, 321), chất nhũ hóa (420), muối, chất nhũ hóa (chất ổn định (420(ii)), dầu đậu nành, (1 Khẩu phần ăn)).

Gói gia vị: Bột gia vị (2,7% khối lượng), muối, bột hương bò (1,7% khối lượng), chất nhũ hóa (Riboflavin từ *Bacillus subtilis*).

Chất béo: Bột nước tương, bột tỏi, dextrose monohydrate, bột ớt (0,09% khối lượng), chất điều vị (621), bột gia vị (chất xuất nấm men, chất điều vị (621)), bột nước tương, bột tỏi, dextrose monohydrate, bột ớt (0,09% khối lượng), chất điều vị (631, 627), bột gia vị (chất xuất nấm men, chất điều vị (621)), bột gừng, chất điều vị citric acid (331(iii)), bột tiêu đen, phẩm màu tự nhiên (paprika oleoresin), chất tạo cay oleoresin capsicum (0,019% khối lượng).

Gói rau sậy: Cà rốt, hành lá, nấm, ớt lai (0,07% khối lượng).

5mm

